

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

NGUYỄN THỊ HIÊN

**TÌNH YÊU ĐÔI LÚA TRONG THƠ DÂN TỘC
THIỆU SỔ VIỆT NAM HIỆN ĐẠI
(QUA THƠ Y PHƯƠNG VÀ LÒ NGÂN SỬN)**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ NGÔN NGỮ,
VĂN HỌC VÀ VĂN HÓA VIỆT NAM**

THÁI NGUYÊN - 2019

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

NGUYỄN THỊ HIÊN

**TÌNH YÊU ĐÔI LỬA TRONG THƠ DÂN TỘC
THIỆU SỔ VIỆT NAM HIỆN ĐẠI
(QUA THƠ Y PHƯƠNG VÀ LÒ NGÂN SỬN)**

Ngành: Văn học Việt Nam

Mã số: 8 22 01 21

**LUẬN VĂN THẠC SĨ NGÔN NGỮ,
VĂN HỌC VÀ VĂN HÓA VIỆT NAM**

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. CAO THỊ HẢO

THÁI NGUYÊN - 2019

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan rằng đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Công trình có sự hỗ trợ khoa học từ giáo viên hướng dẫn PGS.TS. Cao Thị Hảo. Các nội dung nghiên cứu và kết quả trong đề tài này là trung thực, khách quan và chưa từng được ai công bố trong bất cứ công trình nghiên cứu nào trước đây.

Tác giả luận văn

NGUYỄN THỊ HIÊN

LỜI CẢM ƠN

Với lòng biết ơn và tình cảm chân thành, em xin trân trọng cảm ơn: Khoa Ngữ văn, Phòng Đào tạo, các thầy cô giáo trường Đại học sư phạm Thái Nguyên đã giảng dạy và tạo điều kiện thuận lợi giúp em trong quá trình học tập, nghiên cứu và hoàn thành luận văn.

Đặc biệt em xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc nhất đến PGS.TS. Cao Thị Hảo, người đã trực tiếp hướng dẫn, giúp đỡ em nghiên cứu hoàn thành luận văn.

Em xin gửi lời cảm ơn chân thành đến gia đình, bạn bè, Ban Giám Hiệu và các đồng nghiệp tại trường PT Vùng Cao Việt Bắc đã động viên, giúp đỡ và tạo điều kiện về thời gian trong quá trình em hoàn thành luận văn.

Thái Nguyên, tháng 06 năm 2019

Tác giả luận văn

NGUYỄN THỊ HIÊN

MỤC LỤC

Lời cam đoan	i
Lời cảm ơn.....	ii
Mục lục	iii
MỞ ĐẦU	1
1. Lý do chọn đề tài	1
2. Lịch sử vấn đề.....	3
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	10
4. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu	11
5. Phương pháp nghiên cứu	11
6. Đóng góp của luận văn	12
7. Cấu trúc của luận văn	12
NỘI DUNG	13
Chương 1: KHÁI QUÁT VỀ TÌNH YÊU ĐÔI LỬA TRONG THƠ DÂN TỘC THIỆU SỐ VIỆT NAM HIỆN ĐẠI VÀ HÀNH TRÌNH THƠ CỦA Y PHƯƠNG VÀ LÒ NGÂN SỬN	13
1.1. Khái quát về tình yêu đôi lứa trong thơ dân tộc thiều số Việt Nam hiện đại	13
1.1.1. Khái niệm về thơ tình yêu.....	13
1.1.2. Thơ viết về tình yêu đôi lứa của các nhà thơ dân tộc thiều số Việt Nam hiện đại .	16
1.2. Hành trình thơ của Y Phương và Lò Ngân Sủn.....	30
1.2.1. Nhà thơ Y Phương với bản sắc văn hóa Tày	30
1.2.2. Nhà thơ Lò Ngân Sủn với bản sắc văn hóa Giáy.....	36
Chương 2: NHỮNG BIỂU HIỆN CỦA TÌNH YÊU ĐÔI LỬA TRONG THƠ CỦA Y PHƯƠNG VÀ LÒ NGÂN SỬN	43
2.1. Tình yêu say đắm, nồng nàn, mãnh liệt và nỗi nhớ thương da diết	43
2.1.1. Tình yêu say đắm, nồng nàn, mãnh liệt	43
2.1.2. Nỗi nhớ thương da diết dạt dào cảm xúc trong tình yêu	47
2.2. Yêu với con tim chân thành, trân trọng ngợi ca người mình yêu	49
2.2.1. Yêu với con tim chân thành.....	49
2.2.2. Trân trọng ngợi ca người mình yêu	51
2.3. Những khát khao cháy bỏng về hạnh phúc lứa đôi	53
2.4. Những dự cảm cô đơn khắc khoải, buồn đau xót xa trong tình yêu	56
2.4.1. Những dự cảm cô đơn khắc khoải	56

2.4.2. Những buồn đau xót xa trong tình yêu	59
2.5. Tình yêu giàu yếu tố phồn thực	64
Chương 3: MỘT SỐ PHƯƠNG DIỆN NGHỆ THUẬT THỂ HIỆN TÌNH YÊU	
ĐÔI LỬA TRONG THƠ Y PHƯƠNG VÀ LÒ NGÂN SỬN	70
3.1. Thể thơ	70
3.1.1. Thơ tự do không cố định về số câu số chữ	70
3.1.2. Thơ tự do không cố định về số lượng câu nhưng lại cố định về số lượng chữ.....	72
3.2. Ngôn ngữ thơ	75
3.2.1. Ngôn ngữ mộc mạc, giản dị	76
3.2.2. Ngôn ngữ giàu hình ảnh mang tính tạo hình	78
3.2.3. Ngôn ngữ mang màu sắc văn hóa.....	83
3.3. Giọng điệu thơ	87
3.3.1. Giọng điệu thiết tha, rạo rức, nồng nàn, say đắm	88
3.3.2. Giọng điệu ngợi ca.....	89
3.3.3. Giọng điệu xót xa, day dứt, trăn trở.....	91
3.3.4. Giọng điệu trầm tư, ngậm ngùi, triết lý	94
KẾT LUẬN	97
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	99

MỞ ĐẦU

1. Lí do chọn đề tài

1.1. Tình yêu từ lâu đã trở thành khởi nguồn của sự sống, đặc biệt tình yêu đôi lứa luôn là bản tình ca muôn điệu với những nốt nhạc vang lên du dương xao xuyên lòng người. Nhờ có tình yêu, cuộc đời con người được nuôi dưỡng thêm nồng nàn, cuộc sống thêm xuân sắc. Vì thế, tình yêu là bản nhạc làm muôn triệu trái tim con người say đắm. Nó là sức mạnh vô hình cứu rỗi cả thế gian, là khu vườn đầy hương sắc ngọt ngào của cuộc đời. Chính vì vậy, tình yêu là đề tài bất tận, vĩnh cửu trong thi ca xưa và nay. Tình yêu trong thơ ca hướng người ta đến những khao khát, ước vọng tốt đẹp trong cuộc sống, giúp con người ta vượt qua những trắc trở, éo le và vượt lên những khó khăn của cuộc đời. Trong thơ ca Việt Nam hiện đại, tình yêu hiện hữu với nhiều dáng vẻ, nhiều cung bậc cảm xúc. Tùy từng thời điểm, nó khoác lên mình những bộ cánh khác nhau, khi thì say đắm thiết tha cuồng nhiệt, khi thì giản dị chân thành mộc mạc, lúc lại quấy đập, bút phá, khát khao cháy bỏng, khi lại mãnh liệt trào dâng bất tận và có lúc lại đấng đót, nhưt buốt trái tim.

1.2. Trong lịch sử thơ ca nước nhà, tình yêu đã trở thành cảm hứng chủ đạo trong sáng tác của các nhà thơ. Trong văn học dân gian, những câu ca dao mềm mại, uyển chuyển giàu tính nhạc, đã tạo nên những bản tình ca thiết tha rạo rức với những nỗi lòng thổn thức khi yêu, làm đắm say lòng người. Những câu ca dao đó, diễn tả bao lời hò hẹn nhớ nhung, những trạng thái cảm xúc của cha ông ta thuở trước. Đến văn học thời trung đại, thơ tình yêu xuất hiện với những trạng thái khác nhau, khi thì kín đáo, nhuần nhị, e lệ, nhưng có những lúc mạnh bạo, thiết tha, rạo rức, khát khao cháy bỏng về hạnh phúc lứa đôi. Những cung bậc cảm xúc đó đã được thể hiện phần nào trong thơ Nguyễn Du, Nguyễn Gia Thiều, Đoàn Thị Điểm, Đặng Trần Côn, Hồ Xuân Hương.... Đến với văn học Việt Nam hiện đại, chúng ta phải kể đến những tiếng thơ tình say đắm lòng người như: Xuân Diệu, Huy Cận, Hàn Mặc Tử, Nguyễn Bính, Xuân Quỳnh, Phan Thị Thanh Nhàn, Đoàn Thị Lam Luyến, Lâm Thị Mỹ Dạ, Nguyễn Mỹ, Vũ Cao.... Các nhà thơ để lại cho dòng thơ tình những áng thơ xúc động, đi vào lòng người. Văn học dân tộc thiểu số Việt Nam hiện đại, được ghi dấu bởi sự xuất hiện của những thi sĩ, với những vần thơ tình ngọt ngào, nóng bỏng, mang

đậm sắc màu văn hóa. Chúng ta có thể kể tới các thi sĩ: Mai Liễu, Dương Thuần, Bàn Tài Đoàn, Triệu Kim Văn, Triều Ân, Cẩm Biều, Triệu Lam Châu, Ma Trường Nguyên, Lò Cao Nhum, Dur Thị Hoàn, Nông Thị Ngọc Hòa, Hoàng Thanh Hương, Bùi Tuyết Mai, Inrasara, Nga RiVê, Thanh Pon, Nông Minh Châu, Chu Thùy Liên.... Trong số đó, chúng ta phải kể đến hai cây bút viết về đề tài tình yêu mang những nét đặc sắc riêng đó là Y Phương và Lò Ngân Sủn.

1.3. Thơ tình của Y Phương và Lò Ngân Sủn, như những nhành hoa dại nhưng ngát hương thơm của núi rừng. Thơ tình của họ, thể hiện rõ bản sắc văn hóa độc đáo cũng như tâm hồn của người miền núi. Ta có thể tìm thấy trong tiếng thơ đó bản thể tình yêu của chính mình. Trái tim yêu tồn tại muôn màu, khi thì mãnh liệt dạt dào đến cuồng nhiệt, khi lại sống hết mình cho tình yêu dâng hiến đến cháy bỏng đắm say đến tận cùng, khi thì trầm lắng, cô đơn lo âu khắc khoải, khiến trái tim ta trở về với miền thương nhớ với những nhịp đập khắc khoải của con tim. Thơ tình yêu của họ gắn với vẻ phồn thực khỏe khoắn nhưng cũng ngọt ngào, quyến rũ, lãng mạn đến vô ngần. Thơ tình yêu của Y Phương và Lò Ngân Sủn đã có sự đóng góp nhất định vào mảng thơ tình của đời sống thơ ca dân tộc thiểu số Việt Nam hiện đại. Tiếng thơ tình yêu của họ góp phần làm đa dạng, phong phú cho thơ tình hiện đại Việt Nam. Đặc biệt, họ thể hiện tâm hồn, cách cảm, cách nghĩ của người miền núi. Với trái tim yêu thương mãnh liệt, hai nhà thơ đem đến cho dòng thơ tình Việt Nam một màu sắc lạ, tiếng nói mới, đậm đà bản sắc văn hóa dân tộc. Hai nhà thơ đại diện cho hai dân tộc khác nhau nhưng khi viết về đề tài tình yêu giữa họ đều có sự đồng điệu, và những điểm riêng thể hiện phong cách riêng của mỗi nhà thơ. Qua đó, chúng ta khẳng định được vai trò, vị trí của họ trong dòng chảy văn học dân tộc thiểu số Việt Nam hiện đại. Tiếng thơ tình yêu của hai nhà thơ góp phần tạo ra những giá trị vô cùng to lớn đặc sắc về nội dung cũng như nghệ thuật, mang dấu ấn riêng đậm đà bản sắc dân tộc, đại diện cho thơ tình dân tộc thiểu số Việt Nam hiện đại.

1.4. Khi nghiên cứu sự nghiệp sáng tác của hai nhà thơ, chúng tôi đã lựa chọn mảng thơ viết về đề tài tình yêu đôi lứa, nhằm tôn vinh giá trị đóng góp của hai nhà thơ vào dòng thơ tình của đời sống thơ ca dân tộc thiểu số. Vì thế, chúng tôi chọn đề tài này, mong muốn tìm hiểu về tình yêu đôi lứa trong thơ dân tộc thiểu số Việt Nam

hiện đại qua những cung bậc cảm xúc tình yêu trong thơ Y Phương và Lò Ngân Sủn. Từ đó, chúng ta có thể đánh giá toàn diện hơn về thành tựu thơ tình của các nhà thơ dân tộc thiểu số Việt Nam hiện đại, đồng thời khẳng định vị trí của Y Phương và Lò Ngân Sủn ở mảng thơ viết về tình yêu trong dòng chảy văn học dân tộc thiểu số Việt Nam hiện đại. Công trình hoàn thành sẽ bổ sung tài liệu tham khảo cho nền văn học dân tộc thiểu số hiện đại Việt Nam.

2. Lịch sử vấn đề

Hai nhà thơ Y Phương và Lò Ngân Sủn nhận được sự quan tâm chú ý của rất nhiều nhà phê bình nghiên cứu. Theo khảo sát ban đầu của chúng tôi đã có những công trình và bài nghiên cứu, phê bình về hai nhà thơ như sau:

2.1. Y Phương là nhà thơ có nhiều tác phẩm nổi tiếng được công bố và nhận được nhiều giải thưởng lớn của trung ương và địa phương. Nhiều tác phẩm của ông đã để lại dấu ấn trong lòng bạn đọc. Y Phương đã thu hút được sự quan tâm của nhiều cây bút nghiên cứu phê bình. Tên tuổi của ông được nhắc đến trong một số công trình nghiên cứu về thơ dân tộc thiểu số như: *Văn học các dân tộc thiểu số mười năm qua với vấn đề truyền thống và hiện đại* (1986) của Đinh Văn Định; *Văn học các dân tộc thiểu số Việt Nam hiện đại* (1985) của Lâm Tiến, *Tiếng nói các nhà văn dân tộc thiểu số* của nhiều tác giả (Nxb văn hóa dân tộc Hà Nội); *Tuyển tập văn học thiểu số miền núi* (Nxb Giáo Dục 1998) do Nông Quốc Chấn chủ biên. Phạm Quang Trung với *Thổ cẩm dệt bằng thơ* (phê bình - 1990). Lò Ngân Sủn *Hoa văn thổ cẩm*, tập 2 (1999, Nxb Văn hóa dân tộc Hà Nội). Ngoài ra còn các cuốn: *Một mình trong cõi thơ* (Nxb văn hóa dân tộc 2000) của Hoàng Quảng Uyên; *Nét đẹp văn hóa trong thơ văn và ngôn ngữ dân tộc* 3 tập (2003-2008) của TS Hoàng An; *Song thoại với cái mới* (2008) của Inrasara. *Hương sắc miền rừng* (2008) của Mai Liễu.....

Đặc biệt, tên tuổi của Y Phương xuất hiện nhiều trong các công trình nghiên cứu chuyên sâu của các tác giả là các nhà nghiên, cứu phê bình yêu quý và say mê văn chương dân tộc thiểu số như: *Bản sắc dân tộc trong thơ các dân tộc thiểu số Việt Nam hiện đại* (2010) của PGS.TS Trần Thị Việt Trung (chủ biên); *Văn học dân tộc thiểu số Việt Nam thời kì hiện đại - Một số đặc điểm* (2011) do PGS.TS Trần Thị Việt Trung Và PGS .TS Cao Thị Hảo Đồng chủ biên; *Thơ ca dân tộc HMông -*

truyền thống và hiện đại (2014) của TS Nguyễn Kiến Thọ; *Những người tự đục đá kê cao quê hương* (2015) của tác giả Lê Thị Bích Hồng. Gần đây, tên tuổi Y Phương xuất hiện trong các công trình nghiên cứu khá quy mô dày dặn hàng nghìn trang đó là cuốn: *Văn học dân tộc thiểu số Việt Nam - truyền thống và hiện đại* (2015) của hai tác giả Trần Thị Việt Trung và Nguyễn Đức Hạnh (Đồng chủ biên). Trong các cuốn sách phê bình này, Y Phương đều được nhắc đến như một đại diện tiêu biểu cho thơ Tày. Thơ ông trở thành đề tài nghiên cứu của nhiều luận án Tiến sĩ, luận văn Thạc sĩ Ngữ văn như: *Bản sắc Tày trong thơ Y Phương và Dương Thuấn* của học viên Nguyễn Thị Thu Huyền, (Đại học Thái Nguyên, 2009); Sùng Thị Hương (Đại học Thái Nguyên) với đề tài *Đặc sắc tân văn Y Phương* (2013); Luận văn thạc sĩ của học viên Hoàng Thị Huệ Dinh với đề tài *Thơ song ngữ Y Phương* (2016). Tên tuổi và sự nghiệp của ông cũng trở thành một phần nội dung trong Luận án Tiến sĩ của các nghiên cứu sinh Đỗ Thị Thu Huyền (Viện văn học); Hà Anh Tuấn (Đại học Thái Nguyên). Thơ Y Phương cũng nhận được rất nhiều sự quan tâm của nhiều độc giả, nhà văn, nhà thơ, nhà nghiên cứu phê bình văn học như: Tế Hanh, Phạm Hồ, Chu Văn Sơn, Nguyễn Hữu Tiên, Trúc Thông, Hồng Diệu, Tạ Duy Anh, Đỗ Trung Lai, Bé Kiến Quốc, Nguyễn Trọng Hoàn, Vũ Quân Phương, Nguyễn Đức Hạnh, Lê Thị Bích Hồng... Nhà nghiên cứu lý luận phê bình Nguyễn Đức Hạnh đã nhận xét về thơ Y Phương: “*Thơ Y Phương giản dị như suối nguồn trong và sâu, nhìn xuống đáy thi thoảng gặp những hạt vàng lấp lánh - đó là biểu tượng độc đáo có tính mơ hồ đa nghĩa. Người tri ân gọi đó là vàng mười. Người vô tình gọi đó là hạt cát. Nhưng chính biểu tượng ấy là minh chứng cho tính hiện đại và cá tính sáng tạo, độc đáo của nhà thơ, bên cạnh tính truyền thống biểu hiện trong đề tài quen thuộc, trong hệ thống thi ảnh đậm sắc thái văn hóa miền núi nói chung, văn hóa Tày nói riêng*”[39; tr.259]. Trong tất cả những bài viết, các tác giả đều đánh giá rất cao tài năng của Y Phương. Họ thể hiện sự ngưỡng mộ, đồng cảm, với những vần thơ viết về tình yêu quê hương, đất nước và con người miền núi của nhà thơ.

Thơ viết về tình yêu, là mảng thơ góp phần tạo nên giá trị to lớn trong sự nghiệp sáng tác thơ ca của Y Phương. Ngay từ khi ra đời, thơ tình của ông đã nhận được nhiều tình cảm yêu quý của nhiều độc giả. Tập thơ *Vũ khúc Tày* (Tùng Tày) ra